

Số: 62 /KH-MNBB

Ngọc Thụy, ngày 26 tháng 4 năm 2021

KẾ HOẠCH

Phát triển giáo dục trường mầm non Bắc Biên giai đoạn 2021-2025

Căn cứ Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 12/01/2021 của UBND thành phố Hà Nội về phát triển giáo dục mầm non thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận Long Biên lần thứ IV (nhiệm kỳ 2020 – 2025);

Căn cứ Chương trình số 01/CTr-QU ngày 15/10/2020 của Quận ủy Long Biên Chương trình tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo các cấp ủy Đảng; củng cố, kiện toàn hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức chuyên nghiệp từng bước đáp ứng yêu cầu hội nhập giai đoạn 2020 – 2025;

Căn cứ Chương trình số 02/CTr-QU ngày 15/10/2020 của Quận ủy Long Biên Chương trình nâng cao chất lượng cuộc sống người dân trên địa bàn quận Long Biên, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu giai đoạn 2020 – 2025;

Căn cứ Chương trình số 03/CTr-QU ngày 15/10/2020 của Quận ủy Long Biên Chương trình đầu tư, hoàn thiện hệ thống hạ tầng đô thị, trọng tâm giải quyết vấn đề thoát nước, đảm bảo cảnh quan, môi trường trên địa bàn quận Long Biên, giai đoạn 2020 – 2025;

Căn cứ kết quả thực hiện Kế hoạch số 419/KH-UBND ngày 05/12/2017 của UBND quận Long Biên về phát triển giáo dục mầm non quận Long Biên đến năm 2020 và thực trạng giáo dục mầm non quận Long Biên.

Căn cứ Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 19/03/2021 của UBND quận Long Biên về việc phát triển giáo dục mầm non quận Long Biên giai đoạn 2021-2025.

Trường mầm non Bắc Biên ban hành Kế hoạch phát triển giáo dục mầm non (GDMN) trường mầm non Bắc Biên giai đoạn 2021- 2025 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển GDMN đảm bảo duy trì nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị điều kiện phổ cập cho trẻ em 4 tuổi, nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ em đạt chuẩn chất lượng giáo dục mầm non và tiếp cận quốc tế; chú trọng giáo dục thói quen, hành vi văn minh, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng lao động tự phục vụ và ý thức bảo vệ môi trường.

Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất theo hướng trường học xanh, chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế, duy trì xây dựng trường chuẩn Quốc gia mức độ 1.

Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, đạt chuẩn chức danh nghề nghiệp theo vị trí việc làm, có chuyên môn giỏi, phẩm chất đạo đức tốt, phong cách đẹp đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo hướng tiếp cận năng lực.

Đổi mới công tác quản lý, nâng cao năng lực tự chủ của nhà trường; xây dựng mô hình phối hợp hỗ trợ gia đình, cộng đồng, nhà trường trong chăm sóc, giáo dục, chuẩn bị tốt cho trẻ em mầm non vào lớp một.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Huy động trẻ mầm non trong độ tuổi đi học, nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ đạt chuẩn chất lượng GDMN và tiếp cận quốc tế

- Huy động ít nhất 65% trẻ em độ tuổi nhà trẻ, 100% trẻ em độ tuổi mẫu giáo. Tiếp tục duy trì chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi và chuẩn bị các điều kiện để thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em 4 tuổi khi Bộ GD&ĐT trình Chính phủ phê duyệt.

- Duy trì 100% nhóm, lớp học 2 buổi/ngày và ăn bán trú; 100% trẻ đi học được theo dõi sức khỏe, duy trì tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm trung bình 0,3%/năm, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể thấp còi giảm trung bình 0,2%/năm, tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì được khống chế. Tổ chức học hòa nhập cho trẻ em khuyết tật theo Điều lệ trường mầm non.

- Đảm bảo trẻ em, giáo viên thuộc đối tượng áp dụng được hưởng hỗ trợ từ chính sách phát triển GDMN của Thành phố theo quy định.

- Đảm bảo chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ em đạt chuẩn chất lượng GDMN, tiếp cận phương pháp giáo dục tiên tiến phù hợp với điều kiện của nhà trường. Chú trọng xây dựng chương trình giáo dục, chiến lược phát triển nhà trường, tập trung rèn luyện nhân cách, phẩm chất đạo đức, thói quen hành vi văn minh, kỹ năng giao tiếp ứng xử, lao động tự phục vụ, khẳng định thương hiệu chất lượng riêng của nhà trường.

2.2. Xây dựng mạng lưới trường lớp theo hướng trường học xanh, chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế

- Phân đầu số lượng HS/nhóm, lớp đảm bảo đúng quy định. Phân đầu trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2; Đầu tư đồng bộ đồ dùng thiết bị, học liệu phù hợp và hướng tới hiện đại.

- Nhà trường tiếp tục duy trì hệ thống Website, trang thông tin điện tử, có phòng máy tính cho trẻ. Đề xuất UBND quận Long Biên bổ sung thư viện mầm non theo Luật Thư viện ngày 21/11/2019. Ứng dụng công nghệ thông tin số hóa trường học (trang Web, online hướng dẫn cha mẹ, kết nối mạng LAN, sử dụng các phần mềm quản lý, camera nội bộ, tivi, máy tính tại các nhóm, lớp để bồi

duỡng, khai thác nguồn tài liệu, học liệu trên mạng internet, thư viện điện tử ngành; trẻ được làm quen phần mềm trò chơi ứng dụng CNTT, làm quen với máy vi tính...)

- Nhà trường duy trì hiệu quả mô hình ứng dụng CNTT trong trường học, duy trì thực hiện mô hình “trường học điện tử”.

- Nhà trường tiếp tục duy trì đạt các tiêu chí “Trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích, trường học xanh – sạch – đẹp – văn minh”.

- Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại, đáp ứng xu thế đổi mới phần đầu duy trì đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 nhằm xây dựng hệ thống nhà trường làm nhiệm vụ điểm của quận, là nơi tập huấn trao đổi kinh nghiệm chuyên môn nghiệp vụ.

- Tiếp tục đầu tư, cải tạo bổ sung hệ thống đồ dùng đồ chơi, trang thiết bị dạy học tiên tiến, hiện đại cho các lớp, tiến tới đáp ứng theo tiêu chuẩn trường đạt kiểm định chất lượng mức 2.

2.3. Xây dựng, phát triển đội ngũ và thực hiện chính sách

- Đảm bảo bố trí đủ đội ngũ giáo viên, nhân viên theo định mức quy định.

- Phân đầu đến hết năm 2025:

+ 100% cán bộ quản lý có trình độ Đại học sư phạm mầm non trở lên

+ 100% giáo viên trong độ tuổi đạt trình độ đào tạo trong đó 100% giáo viên có trình độ đào tạo chuyên môn GDMN từ Đại học trở lên.

- 100% cán bộ quản lý và 100% giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu khung năng lực vị trí việc làm.

- 100% cán bộ quản lý đạt chuẩn Hiệu trưởng, 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp, ít nhất 90% mức độ khá trở lên.

- Hàng năm 100% đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, nhân viên được bồi dưỡng đạo đức nhà giáo, chuyên môn nghiệp vụ quản lý, quản trị tự chủ nhà trường và đổi mới phương pháp GDMN. Cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán được bồi dưỡng nâng cao, tham gia các lớp đào tạo với chuyên gia về phương pháp giáo dục tiên tiến, ứng dụng CNTT trong quản trị trường học... Đảm bảo chế độ chính sách cho đội ngũ theo quy định.

- Nhà trường có chi bộ đảng, đạt 46% cán bộ quản lý, giáo viên là đảng viên.

II. NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác quản lý, chỉ đạo:

- Triển khai, thực hiện đầy đủ các chính sách về phát triển GDMN được quy định tại Nghị định số 105/2020/NĐ-CP.



- Xây dựng Kế hoạch phát triển GDMN giai đoạn 2021 - 2025, cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo từng năm học nhằm đạt và vượt các chỉ tiêu Quận đề ra; khẳng định chất lượng, thương hiệu của đơn vị.

- Tham mưu Đảng Ủy phường Ngọc Thụy thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng. Chú trọng công tác tạo nguồn, bồi dưỡng, phát triển đảng viên mới; phấn đấu hoàn thành và vượt chỉ tiêu phát triển Đảng viên đối với CBQL, GV mầm non (50%).

- Đẩy mạnh triển khai số hóa hệ thống quản lý, điều hành ứng dụng CNTT phù hợp, hiệu quả.

- Xây dựng thực hiện tốt các mô hình: “*Trường, lớp mầm non hạnh phúc*”; quản lý quản trị trường theo hướng tự chủ, khẳng định năng lực trách nhiệm người đứng đầu.

- Chỉ đạo các bộ phận chuyên môn tăng cường phối hợp đổi mới công tác kiểm tra, giám sát các lớp trong việc dạy và học phát huy tính chủ động tự học, sáng tạo của đội ngũ giáo viên; công khai kết quả kiểm tra, khắc phục, xử lý kết quả kịp thời và giám sát kết quả sau kiểm tra.

- Chủ động cập nhật thông tin phòng chống dịch bệnh, xây dựng phương án, kịch bản thực hiện theo chỉ đạo và phù hợp thực tiễn.

2. Hoàn thiện xây dựng mạng lưới trường lớp theo hướng trường học xanh, chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế

- Chỉ đạo tổ chuyên môn tham mưu công tác đầu tư mua sắm bổ sung thay thế trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi cho các lớp bị hỏng, cải tạo nhà trường hàng năm theo hướng trường học xanh, chuẩn hóa, hiện đại hóa, đảm bảo các điều kiện trường chuẩn Quốc gia.

- Rà soát, đầu tư trang thiết bị đáp ứng việc thực hiện ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành dạy và học trong các nhà trường. Phấn đấu đến năm 2025 trường thực hiện mô hình trường học điện tử.

- Hàng năm, nhà trường xây dựng và triển khai tới 100% CBGVNV thực hiện kế hoạch “Hành động vì nhà trường sáng – xanh – sạch – đẹp – văn minh – hạnh phúc” hướng tới xây dựng “Chính quyền đô thị” theo kế hoạch của UBND quận. Phấn đấu duy trì trường đạt kết quả tốt.

- Thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục.

3. Xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực nghề nghiệp và thực hiện chính sách.

3.1. Đội ngũ cán bộ quản lý:

- Phấn đấu ban giám hiệu nhà trường có phẩm chất, năng lực chuyên môn và có tín nhiệm cao.

- Duy trì thực hiện đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ hàng tháng của Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng nhằm đánh giá thực chất năng lực, hiệu quả công việc từ đó đề xuất điều chỉnh kịp thời tồn tại, nhược điểm.

- Tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng cho CBQL nhằm nâng cao năng lực, nghiệp vụ quản lý, quản trị nhà trường; kỹ năng xây dựng chương trình giáo dục, chiến lược phát triển nhà trường; kỹ năng điều hành của hiệu trưởng trong thực hiện quy chế dân chủ, quản lý tài chính, tài sản, kiểm tra nội bộ trong các trường học; triển khai thu học phí không dùng tiền mặt; kỹ năng xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, trường học hạnh phúc, kết nối gia đình – nhà trường – xã hội; ứng dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến, hội nhập quốc tế....

3.2. Đội ngũ giáo viên, nhân viên:

- Đảm bảo phân công định biên đủ về số lượng, chất lượng giáo viên, nhân viên theo yêu cầu, GV, NV đạt chuẩn chức danh nghề nghiệp theo vị trí việc làm.

- Rà soát trình độ đào tạo của giáo viên mầm non, xây dựng kế hoạch, lộ trình đào tạo nâng chuẩn trình độ theo Luật Giáo dục 2019 cho giáo viên các trường mầm non toàn quận. Lộ trình đến năm 2025 phấn đấu đạt 100% GVMN trong độ tuổi đạt chuẩn và trên chuẩn theo quy định.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch khuyến khích giáo viên, nhân viên tham gia tự học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn.

- Hàng năm, tham gia và tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên, nhân viên: chú trọng giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, phong cách nhà giáo, văn hóa công sở, quy tắc ứng xử trong cơ sở GDMN; kỹ năng khai thác ứng dụng CNTT, tiếng Anh giao tiếp, nâng cao; kỹ năng kiềm chế cảm xúc; kỹ năng kết nối gia đình – nhà trường – xã hội, kỹ năng xây dựng trường học hạnh phúc, trường MN lấy trẻ làm trung tâm, công tác đánh giá trẻ....Tổ chức hội thảo, kiến tập chuyên đề cấp Quận, Cụm giúp cho giáo viên, nhân viên có cơ hội trao đổi chia sẻ kinh nghiệm tổ chức hoạt động giáo dục, ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến....Khuyến khích GVNV tự học tập, khai thác các nguồn tài liệu, học liệu trên mạng internet, công thông tin điện tử của Bộ, Sở GDĐT.

- Nhà trường xây dựng chiến lược phát triển hướng tới tạo thương hiệu trên cơ sở thay đổi tư duy, nhận thức, hành động tăng tính chuyên nghiệp, tiếp cận hội nhập cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

- Thực hiện đầy đủ cơ chế chính sách đảm bảo trẻ em, giáo viên thuộc đối tượng áp dụng được hưởng hỗ trợ từ chính sách phát triển GDMN của thành phố Hà Nội theo quy định.

- Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng, phát triển đảng viên mới, chi bộ Đảng; thực hiện đầy đủ chế độ chính sách theo quy định cho giáo viên, nhân viên; kịp thời hỗ trợ những hoàn cảnh khó khăn trong nhà trường nhằm động viên khích lệ và thu hút đội ngũ chuyên tâm với nghề.

4. Xây dựng mô hình trường mầm non hiện đại, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non

- Nhà trường tiếp tục thực hiện giai đoạn 2 chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, “Xây dựng trường, lớp mầm non đẹp, hạnh phúc, an toàn thân thiện” trên cơ sở hiện có và đảm bảo hiệu quả.

- Nhà trường phát triển chương trình giáo dục dựa trên việc thực hiện chương trình GDMN, vận dụng phương pháp giáo dục tiên tiến phù hợp với điều kiện, thể mạnh đặc thù của đơn vị; quan tâm giáo dục đạo đức, nhân cách, thói quen, hành vi văn minh, kỹ năng giao tiếp ứng xử; kỹ năng lao động tự phục vụ, ý thức bảo vệ môi trường; cho trẻ làm quen phạm mềm, trò chơi ứng dụng CNTT, làm quen máy tính, làm quen tiếng Anh... phù hợp với thực tiễn.

- Nhà trường thực hiện quy hoạch, thiết kế môi trường giáo dục sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn - thân thiện, nhằm đảm bảo 50% diện tích sân vườn là sân cỏ, tận dụng diện tích mặt đất, tầng tum, tăng diện tích khu vui chơi, sân vườn. Trồng cây xanh bóng mát, cây cảnh, cây ăn quả, vườn rau, tăng phòng chức năng tổ chức các hoạt động chuyên biệt. Bổ sung, thay thế hệ thống bảng biểu, biển chỉ dẫn, ký hiệu, phân khu.... phù hợp với điều kiện nhà trường.

- Chủ động xây dựng kế hoạch phối hợp, khai thác nguồn lực của cha mẹ trẻ, cộng đồng nhằm hỗ trợ nhà trường trong chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ phát triển toàn diện. Xây dựng chế độ chăm sóc dinh dưỡng phù hợp để phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân cho trẻ.

- Quan tâm giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật, làm tốt công tác tuyên truyền vận động trẻ khuyết tật tham gia học hòa nhập.

5. Đẩy mạnh công tác truyền thông, kết nối gia đình, cộng đồng, nhà trường trong chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ em:

- Nhà trường tiếp tục đẩy mạnh các hình thức truyền thông trong cộng đồng xã hội về vị trí, vai trò, chính sách phát triển GDMN của Chính phủ; các điều kiện, kết quả, chất lượng hoạt động chăm sóc giáo dục của nhà trường. Tuyên truyền, hướng dẫn CMHS kiến thức nuôi dạy trẻ khoa học (tin bài, video hướng dẫn CMHS) và trách nhiệm phối hợp với nhà trường đảm bảo thực hiện chế độ chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ; Tôn vinh tấm gương điển hình có nhiều đóng góp phát triển GDMN quận Long Biên...

- Phát huy vai trò tổ chức chỉ bộ Đảng, công đoàn tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, bảo vệ quyền lợi người lao động, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh, quy tắc ứng xử trong nhà trường.

6. Đẩy mạnh xã hội hóa và hợp tác quốc tế

- Nhà trường thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế, theo nhu cầu và nguyện vọng của CMHS đảm bảo công khai, minh bạch và đúng quy định của pháp luật.

- Công tác xã hội hóa giáo dục tập trung vào một số nội dung chủ yếu sau:

+ Cải thiện và nâng cao chất lượng cơ sở vật chất phục vụ các hoạt động học tập và vui chơi của trẻ.

+ Tổ chức các hoạt động giao lưu tập thể, giáo dục kỹ năng tự phục vụ, bảo vệ môi trường, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

+ Tổ chức các hoạt động năng khiếu, ngoại khóa như cho trẻ làm quen tiếng Anh, hoạt động thể chất, nghệ thuật, thẩm mỹ...với các chương trình đã được Sở GDĐT phê duyệt.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Xây dựng kế hoạch phát triển GDMN của đơn vị: rõ mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu phân đầu, giải pháp thực hiện cụ thể theo từng giai đoạn.

- Chủ động tiếp cận các phương pháp giáo dục tiên tiến, xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; phát triển chương trình của nhà trường, lựa chọn, xây dựng các mô hình để môi trường mầm non là biểu tượng văn hóa giáo dục: mô hình "Trường, lớp MN hạnh phúc"; "Trường học xanh – sạch – đẹp - văn minh"; mô hình quản lý quản trị nhà trường theo hướng tự chủ, khẳng định năng lực trách nhiệm người đứng đầu, mô hình "Trường học điện tử".....

- Quản lý tài chính, tài sản; xây dựng quy tắc ứng xử, Quy chế đảm bảo dân chủ, công khai và phù hợp với thực tế đơn vị; bồi dưỡng đội ngũ CBGVNV về đạo đức nghề nghiệp, CNTT, tiếng Anh, chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu phát triển chương trình nhà trường.

- Khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất được đầu tư. Chủ động rà soát đề xuất bổ sung thay thế trang thiết bị, các hạng mục công trình xuống cấp. Tham mưu với các cấp lãnh đạo về việc mở rộng quy mô, rà soát cải tạo sửa chữa lớn các hạng mục CSVC, thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi nhằm thực hiện tốt công tác chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục.

Trên đây là Kế hoạch phát triển giáo dục trường mầm non Bắc Biên, kính trình Phòng GD&ĐT xem xét./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT quận LB;
- Lưu VP, ()

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Ngọc Thu



Phụ lục 1a: BIỂU THỰC TRẠNG TRẺ NHÀ TRẺ, MẪU GIÁO ĐẾN LỚP TÍNH ĐẾN T4/2021

(Kèm theo Kế hoạch số 62/KH-MNBB ngày 26 tháng 04 năm 2021 của trường MN Bắc Biên)



Đơn vị	Trẻ lứa tuổi Nhà trẻ										Trẻ lứa tuổi Mẫu giáo													
	Tổng số					Chia ra					Tổng số					Chia ra								
	Số trẻ trong độ tuổi	Số trẻ đến lớp	Tỷ lệ %	Số nhóm lớp	<12 tháng	12-18 tháng	18-24 tháng	24-36 tháng	Số trẻ trong độ tuổi	Số trẻ đến lớp	Số trẻ trong độ tuổi	Số trẻ đến lớp	Số trẻ trong độ tuổi	Số trẻ đến lớp	Số trẻ trong độ tuổi	Số trẻ đến lớp	Số trẻ trong độ tuổi	Số trẻ đến lớp	Số trẻ trong độ tuổi	Số trẻ đến lớp				
P. Ngọc Thụy (1,2,8,10)	120	70	58%	3	0	0	0	0	0	0	30	0	101	90	470	375	80	15	160	110	165	125	145	140
Trường MN Bắc Biên	60	45	75%	2	0	0	0	50	45	400	275	69	12	135	80	145	90	105	120	105	120	105	105	

Phụ lục 1b: KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG TRẺ NHÀ TRẺ ĐẾN LỚP NĂM 2025

(Kèm theo Kế hoạch số 62 /KH-MNBB ngày 26 tháng 04 năm 2021 của trường MN Bắc Biên)

1. Thực trạng năm 2024

Số trẻ trong độ tuổi	Số trẻ đến lớp	Tỷ lệ	Số nhóm lớp	Trung bình hs/lớp	Chia ra						Số phòng học cần tăng thêm		
					<12 tháng		12-18 tháng		18-24 tháng			24-36 tháng	
					Số trẻ trong độ tuổi	Số trẻ đến lớp	Số trẻ trong độ tuổi	Số trẻ đến lớp	Số trẻ trong độ tuổi	Số trẻ đến lớp		Số trẻ trong độ tuổi	Số trẻ đến lớp
120	45	37,5%	2	22,5	35	0	25	0	10	0	50	45	0

2. Kế hoạch đến năm 2025. (khi trên địa bàn phường có thêm 01 trường MN công lập).

Số trẻ trong độ tuổi	Số trẻ đến lớp	Tỷ lệ	Số nhóm lớp	Trung bình hs/lớp	Chia ra						Số phòng học cần tăng thêm		
					<12 tháng		12-18 tháng		18-24 tháng			24-36 tháng	
					Số trẻ trong độ tuổi	Số trẻ đến lớp	Số trẻ trong độ tuổi	Số trẻ đến lớp	Số trẻ trong độ tuổi	Số trẻ đến lớp		Số trẻ trong độ tuổi	Số trẻ đến lớp
190	70	36,8%	2	35	25	0	40	0	45	0	80	70	0

Phụ lục 1: KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG TRẺ MẪU GIÁO ĐẾN LỚP NĂM 2025
(Kèm theo Kế hoạch số 62 /KH-MNBB ngày 26 tháng 04 năm 2021 của trường MN Bắc Biên)



1. Thực trạng năm 2021

Số trẻ trong độ tuổi		Tổng số				Chia ra						Số phòng học căn tầng thêm					
		Số trẻ đến lớp	Tỷ lệ	Số nhóm lớp	Trung bình hs/lớp	Trẻ 3 tuổi		Trẻ 4 tuổi		Trẻ 5 tuổi							
	400	275	69%	12	32	Số trẻ trong độ tuổi	Số trẻ đến lớp	Số trẻ trong độ tuổi	Số trẻ đến lớp	Số trẻ trong độ tuổi	Số trẻ đến lớp	Số trẻ trong độ tuổi	Số trẻ đến lớp	120	90	105	0
						135	80	145	90	120	105						

2. Kế hoạch đến năm 2025. (khi trên địa bàn phường có thêm 01 trường MN công lập).

Số trẻ trong độ tuổi		Tổng số				Chia ra						Số phòng học căn tầng thêm					
		Số trẻ đến lớp	Tỷ lệ	Số nhóm lớp	Trung bình hs/lớp	Trẻ 3 tuổi		Trẻ 4 tuổi		Trẻ 5 tuổi							
	515	425	82,5%	14	30.3	Số trẻ trong độ tuổi	Số trẻ đến lớp	Số trẻ trong độ tuổi	Số trẻ đến lớp	Số trẻ trong độ tuổi	Số trẻ đến lớp	Số trẻ trong độ tuổi	Số trẻ đến lớp	175	150	120	0
						180	155	160	150	175	120						

Phụ lục 2: KẾ HOẠCH XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ QUẢN LÝ ĐẾN NĂM 2025
 (Kèm theo Kế hoạch số 62/KH-MNBB ngày 26 tháng 04 năm 2021 của trường MN Bắc Biên)



Thực trạng 2020-2021		Kế hoạch đến năm 2025								
Số chi bộ trong trường	Tổng số cán bộ quản lý	Tổng số đảng viên	Tổng số	Trung cấp	Cao đẳng	Đại học	Thạc sỹ		Đảng viên	Số chi bộ trong trường
							SL	Tỷ lệ		
1	3	3	3	0	0	0	1	33,3%	3	1